

QUY ĐỊNH VIỆC BẦU, CÔNG NHẬN, CHO THÔI LÀM HÒA GIẢI VIÊN Ở CƠ SỞ

(Điều 8, Điều 11 Luật Hòa giải ở cơ sở 2013)

VIỆC BẦU, CÔNG NHẬN HÒA GIẢI VIÊN ĐƯỢC QUY ĐỊNH NHƯ SAU:

1 Người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 của Luật Hòa giải ở cơ sở có quyền ứng cử hoặc được Ban công tác Mặt trận phối hợp với các tổ chức thành viên của Mặt trận giới thiệu vào danh sách bầu hòa giải viên.



2 Trưởng ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố tổ chức bầu hòa giải viên ở thôn, tổ dân phố bằng một trong các hình thức sau đây:



- ─ Biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại cuộc họp đại diện các hộ gia đình;
- ─ Phát phiếu lấy ý kiến các hộ gia đình.

3 Kết quả bầu hòa giải viên:

─ Người được đề nghị công nhận là hòa giải viên phải đạt trên **50%** đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý;

─ Trường hợp số người đạt trên **50%** đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý nhiều hơn số lượng hòa giải viên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Luật Hòa giải ở cơ sở thì danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên lấy theo kết quả bỏ phiếu từ **cao xuống thấp**



Trường hợp số người được bầu không đủ để thành lập tổ hòa giải thì tổ chức bầu bổ sung cho đủ số lượng;



Trường ban công tác Mặt trận lập danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận hòa giải viên. Quyết định công nhận hòa giải viên được gửi cho Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Trường ban công tác Mặt trận, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, hòa giải viên và thông báo công khai ở thôn, tổ dân phố.

LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ QUY ĐỊNH THÔI LÀM HÒA GIẢI VIÊN NHƯ SAU:

Việc thôi làm hòa giải viên được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

a)

Theo nguyện vọng của hòa giải viên;



b)

Hòa giải viên không còn đáp ứng một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 của Luật Hòa giải ở cơ sở;



c)

Vi phạm nguyên tắc tổ chức, hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Điều 4 của Luật Hòa giải ở cơ sở hoặc không có điều kiện tiếp tục làm hòa giải viên do bị xử lý vi phạm pháp luật.

Trường hợp thôi làm hòa giải viên theo quy định trên thì tổ trưởng tổ hòa giải đề nghị Trường ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên.

Trường hợp thôi làm hòa giải viên đối với tổ trưởng tổ hòa giải thì Trường ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên.



Quyết định thôi làm hòa giải viên được gửi Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Trường ban công tác Mặt trận, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, hòa giải viên và thông báo công khai ở thôn, tổ dân phố.